TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ	*Yên Bình, ngày 18 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2021/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị O, sinh năm 1993

Bị đơn: Anh Mai Văn X, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị O và anh Mai Văn X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị O và anh Mai Văn X thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Anh Mai Văn X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Mai Bảo N, sinh ngày 12-01-2015 và Mai Thành C, sinh ngày 09-10-2017 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo pháp luật.

Chị Hà Thị O cấp dưỡng nuôi cháu Mai Bảo N là 2.000.000 đ(Hai triệu đồng)/1tháng, kể từ ngày 18-3-2021.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Mai Văn X cho đến khi thi hành án xong, chị Hà Thị O còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3 Về án phí: Chị Hà Thị O nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại biên lai số 0007035 ngày 02-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (Chị Ođã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh Nga